

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH GIA LAI **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 594/UBND-KGVX

Gia Lai, ngày 20 tháng 3 năm 2020

V/v Triển khai thực hiện công tác
trẻ em năm 2020

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Các hội, đoàn thể của tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố.

Triển khai văn bản số 666 /LĐTBXH-TE ngày 27/02/2020 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐ-TB&XH) về việc hướng dẫn công tác trẻ em năm 2020; UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện thị xã, thành phố triển khai một số công tác trọng tâm như sau:

1. Tiếp tục thực hiện Chương trình số 52-CTr/TU ngày 18/04/2013 của Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 05/11/2012 của Bộ Chính trị “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới”.

2. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chỉ đạo, quản lý và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quyền trẻ em. Lồng ghép, đưa nhiệm vụ thực hiện quyền trẻ em, thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em vào Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2030, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương giai đoạn 2021-2025 và trong các chương trình, kế hoạch công tác của các sở, ban, ngành có liên quan và địa phương. Rà soát, đánh giá, tổng kết việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của các chương trình, đề án, chỉ thị về trẻ em giai đoạn 2016-2020¹. Triển khai có hiệu quả các chương trình, đề án mới cho giai đoạn 2020- 2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt².

3. Bố trí, sử dụng hiệu quả, minh bạch nguồn ngân sách và nguồn vận động dành cho trẻ em, chú trọng bố trí ngân sách địa phương để giải quyết các

¹ (1) Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em tỉnh Gia Lai giai đoạn 2013-2020 (Quyết định số 178/QĐ-UBND ngày 17/4/2013 của UBND tỉnh); (2) Kế hoạch thực hiện Chương trình thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2016-2020 (Quyết định số 956/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của UBND tỉnh); (3) Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tỉnh Gia Lai giai đoạn 2017-2020 (Quyết định số 151/QĐ-UBND ngày 06/3/2017 của UBND tỉnh); (4) Đề án tăng cường công tác phòng, chống tai nạn đuối nước cho trẻ em tỉnh Gia Lai giai đoạn 2017-2020 (Quyết định số 831/QĐ-UBND ngày 05/12/2017 của UBND tỉnh); (5) Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em giai đoạn 2017-2020 (Quyết định số 715/QĐ-UBND ngày 02/10/2017 của UBND tỉnh); (6) Chỉ thị về tăng cường chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống tai nạn đuối nước trẻ em trên địa bàn tỉnh (Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 18/6/2019 của UBND tỉnh).

² (1) Đề án chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2018-2025 (Quyết định số 1437/QĐ-TTg ngày 29/10/2018); (2) Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018-2025 (Quyết định số 1438/QĐ-TTg ngày 29/10/2018); (3) Quy định tiêu chuẩn, trình tự đánh giá và công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em (Quyết định số 06/QĐ- TTg ngày 03/01/2019); (4) Đề án vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2019-2025 (Quyết định số 588/QĐ-TTg ngày 17/5/2019); (5) Kế hoạch hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em giai đoạn 2020-2025 (Quyết định số 1863/QĐ-TTg ngày 23/12/2019).

vấn đề nóng về trẻ em. Xây dựng, củng cố hệ thống cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em; thực hiện các chương trình, đề án về trẻ em; bảo đảm duy trì các mô hình về bảo vệ, chăm sóc trẻ em đã được triển khai. Tăng cường vận động nguồn lực để hỗ trợ cải thiện tình trạng sức khỏe, dinh dưỡng, tham gia hoạt động văn hóa, vui chơi, giải trí và hỗ trợ đồ ấm cho trẻ em các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi trong đó ưu tiên nguồn lực cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em người đồng bào dân tộc thiểu số, trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

4. Bảo đảm cơ cấu tổ chức quản lý nhà nước về trẻ em và nhân lực thực hiện công tác trẻ em tại địa phương. Đến hết năm 2020, tất cả các xã, phường, thị trấn bố trí người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã trong số cán bộ, công chức hoặc người hoạt động không chuyên trách, có nhóm thường trực bảo vệ trẻ em. Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em cho đội ngũ làm công tác bảo vệ trẻ em các cấp, đặc biệt là cấp xã và thành viên của tổ chức phối hợp liên ngành về trẻ em.

5. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về thực hiện quyền trẻ em, bảo vệ trẻ em, đặc biệt các quy định của Luật trẻ em, Nghị định số 56/2017/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em và các chế tài xử lý các hành vi vi phạm quyền trẻ em, xâm hại trẻ em theo quy định của pháp luật hình sự, xử lý vi phạm hành chính, phòng, chống bạo lực gia đình.... Truyền thông tư vấn kỹ năng làm cha mẹ, kỹ năng sống cho trẻ em, đặc biệt kỹ năng phòng, chống xâm hại trẻ em tại cộng đồng dân cư. Tư vấn, hướng dẫn vai trò, trách nhiệm của gia đình, cộng đồng trong việc triển khai các biện pháp phòng ngừa xâm hại trẻ em, phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ em, nhất là trong dịp hè. Truyền thông, quảng bá rộng rãi Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em (số 111).

Tổ chức các hoạt động, sự kiện truyền thông, giáo dục, vận động xã hội về bảo vệ, chăm sóc trẻ em:

5.1. Tổ chức Tháng hành động vì trẻ em năm 2020 (Theo Thông tư số 28/2019/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2019 của Bộ LĐ-TB&XH) với chủ đề “Chung tay bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em”. Vận động nguồn lực xã hội và quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn lực thông qua Quỹ Bảo trợ trẻ em để trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, giải quyết các vấn đề về trẻ em của địa phương.

5.2. Tổ chức Diễn đàn trẻ em các cấp (theo Thông tư số 29/2019/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/20219 của Bộ LĐ-TB&XH). Thực hiện lấy ý kiến trẻ em trong quá trình xây dựng chính sách, chương trình, đề án, kế hoạch về trẻ em của địa phương.

5.3. Tổ chức các hoạt động tết Trung thu để mọi trẻ em được vui tết Trung thu an toàn, lành mạnh, giữ gìn, phát huy bản sắc dân tộc. Ưu tiên cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em thuộc hộ nghèo, trẻ em ở vùng biên giới, trẻ em ở vùng sâu, vùng xa.

Việc tổ chức Tháng hành động vì trẻ em năm 2020, Diễn đàn trẻ em, tết Trung thu các cấp giao Sở LĐ-TB&XH tham mưu, đề xuất cụ thể khi tình hình dịch bệnh COVID-19 có thay đổi và có chỉ đạo của Trung ương.

6. Tiếp tục duy trì, phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em nhằm tăng cường hiệu quả công tác bảo vệ trẻ em: Giao Sở LĐ-TB&XH chủ trì, lựa chọn đơn vị, địa phương triển khai các Mô hình thuộc Dự án phát triển hệ thống bảo vệ trẻ em: (1) Mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em theo 3 cấp độ; (2) Mô hình kết nối, chuyển gửi, tìm gia đình chăm sóc thay thế cho các đối tượng trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; (3) Mô hình cung cấp, kết nối dịch vụ trợ giúp chăm sóc sức khỏe, giáo dục, trợ giúp pháp lý và dịch vụ xã hội cơ bản đối với trẻ em có nguy cơ, trẻ em bị xâm hại/bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Dự án Phát triển trẻ thơ toàn diện giai đoạn 2017-2021 do Unicef hỗ trợ triển khai trên địa bàn 3 huyện (Mang Yang, Kbang, Krông Pa). Duy trì hoạt động Văn phòng Tư vấn trẻ em huyện Mang Yang, Văn phòng Tư vấn trẻ em huyện Chư Sê.

7. Tăng cường giám sát, phản biện xã hội của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên các cấp về thực hiện quyền trẻ em, đặc biệt về bảo vệ trẻ em. Tiếp tục thực hiện và nhân rộng phong trào “Toàn dân chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em” gắn với cuộc vận động “Xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” đến địa bàn dân cư; gắn kết tiêu chí về thực hiện quyền trẻ em, thực hiện quy định về tiêu chuẩn, trình tự đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em với đánh giá nông thôn mới, đô thị văn minh. Nhân rộng kinh nghiệm, khuyến khích, biểu dương các điển hình, sáng kiến trong bảo vệ, chăm sóc trẻ em và đóng góp nguồn lực cho công tác trẻ em.

8. Các sở, ngành, hội, đoàn thể có liên quan, chính quyền địa phương nắm bắt tình hình, thông tin kịp thời, tích cực chỉ đạo, phối hợp giải quyết các vụ việc bạo lực, xâm hại tình dục, tai nạn thương tích trẻ em phức tạp được dư luận quan tâm. Phối hợp, xử lý thông tin kịp thời giữa địa phương với các cơ quan bảo vệ trẻ em từ Trung ương đến địa phương và Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em (111) trong việc xác minh, hỗ trợ, can thiệp các vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em. Xác định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành, người đứng đầu đơn vị khi để xảy ra bạo lực, xâm hại trẻ em, vi phạm quyền trẻ em. Xử lý nghiêm người đứng đầu chính quyền, cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục trong việc chậm trễ, thực hiện không đầy đủ trách nhiệm, bao che hành vi, vụ việc vi phạm quyền trẻ em.

Thực hiện tốt việc bàn giao, quản lý học sinh, tổ chức các hoạt động cho trẻ em trong dịp hè để giảm thiểu trẻ em bị tai nạn đuối nước, bị bạo lực, xâm hại, bảo đảm mùa hè an toàn, lành mạnh cho trẻ em tại địa phương. Thường xuyên kiểm tra, rà soát các biện pháp bảo đảm môi trường sống an toàn, phòng ngừa bạo lực, xâm hại trẻ em và tai nạn thương tích trẻ em đặc biệt đối với các cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cho trẻ em, cơ sở giáo dục, các thiết chế văn hóa, thể thao, vui chơi, giải trí, các phương tiện giao

thông đưa đón học sinh, các khu dân cư, các khu chung cư cao tầng, các khu vực thường xảy ra tai nạn đuối nước, tai nạn giao thông.

9. Sở LĐ-TB&XH chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện nội dung “Kêu gọi hành động Hà Nội” sau Hội nghị Phát triển trẻ em khu vực Châu Á - Thái Bình Dương lần thứ 9; tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật, chính sách, chương trình, đề án về trẻ em đặc biệt là thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong thực hiện trách nhiệm phòng, chống xâm hại trẻ em, phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

10. Thực hiện tốt công tác cập nhật thông tin về trẻ em, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị bạo lực, xâm hại, trẻ em bị tai nạn thương tích vào hệ thống cơ sở dữ liệu trẻ em. Thu thập, tổng hợp thông tin kết quả chỉ số thực hiện quyền trẻ em tại địa phương để bảo đảm đánh giá, xếp hạng địa phương về thực hiện quyền trẻ em. Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo về công tác trẻ em giữa các cấp quản lý và chế độ báo cáo được giao tại các chương trình, đề án, kế hoạch về trẻ em.

11. Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố định kỳ báo cáo kết quả công tác trẻ em 6 tháng và năm về UBND tỉnh (thông qua Sở LĐ-TB&XH). Giao Sở LĐ-TB&XH có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện báo cáo định kỳ và tổng hợp kết quả báo cáo UBND tỉnh.

Nhận được văn bản này, yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và đề nghị các hội, đoàn thể của tỉnh triển khai thực hiện. / *Trần*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ LĐ-TB&XH (để b/c);
- T/T Tỉnh ủy; T/T HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Cục Trẻ em (Bộ LĐ-TB&XH);
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, KTTH, KGVX (đ).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Huỳnh Nữ Thu Hà